**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN CHỢ GẠO**
**TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số:198/2022/DS-ST
Ngày: 08/6/2022
V/ v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO -TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Ngọc Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Quốc Thuần**

2/ Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Huỳnh Thanh Tân**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2022/TLST-DS ngày 11/02/2022 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-DS ngày 27/4/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần A**

Trụ sở: Tòa nhà H, 210, K, Quận M, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn N- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần A - chi nhánh Tiền Giang (Theo Quyết định ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc chi nhánh số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017)

Ông Trần Văn N ủy quyền lại cho anh Trần Phạm Tuấn V- Nhân viên xử lý nợ- Phòng hỗ trợ hoạt động (Theo Quyết định ủy quyền số 39/2022/QĐ-LPB.TG ngày 10/02/2022) (có mặt);

Địa chỉ: Số 12C, đường D, phường1, thành phố Đ, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Đoàn Minh T**, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

* Theo Đơn khởi kiện, Bản khai và tại phiên Tòa hôm nay, đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng TMCP A trình bày:

Ngày 25/01/2017, anh Đoàn Minh T ký kết Hợp đồng tín dụng số 3019/2017/HĐTD/CN TienGiang với Ngân hàng TMCP A- chi nhánh Tiền Giang vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, phương thức trả nợ là trả vốn trong 48 kỳ, mỗi tháng 01 kỳ, lãi trả hàng tháng vào ngày 15 theo dư nợ thực tế, lãi suất thời điểm cho vay là 13%/năm (lãi suất được điều chính định kỳ theo quy định của ngân hàng), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp theo đơn vị liên kết Điện lực P.

Sau khi vay, anh T thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 20/02/2018 thì ngưng không thanh toán nữa. Tính đến ngày 20/02/2018, anh T đã trả được số tiền gốc là 24.925.206 đồng, tiền lãi là 12.556.383 đồng, còn nợ lại tiền vốn gốc là 75.074.794 đồng. Do anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng chuyển toàn bộ nợ còn thiếu là 75.074.794 đồng sang nợ quá hạn, tiền lãi quá hạn được tính trên số dư nợ đã chuyển với lãi suất 150% lãi suất trong hạn là 14%/năm. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở và tạo điều kiện cho anh T thanh toán nhưng anh T vẫn không có thiện chí trả nợ.

Nay Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu anh Đoàn Minh T trả số tiền nợ gốc là 75.074.794 đồng, tiền lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 3019/2017/HĐTD/CN TienGiang ngày 25/01/2017, tạm tính đến ngày 08/6/2022 là 67.705.000 đồng. Tổng cộng tạm tính là 142.779.794 đồng và yêu cầu anh T tiếp tục thanh toán số nợ lãi quá hạn theo mức lãi suất 150% lãi suất trong hạn theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết số nợ.

* Quá trình tố tụng, Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định nhưng anh Đoàn Minh T không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng tại phiên toà hôm nay, anh Tcũng vắng mặt mà không vì sự việc bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà có ý kiến phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán và Thư ký chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt trong quá trình tố tụng không có lý do là không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy ngày 25/01/2017, anh Đoàn Minh T có vay số tiền 100.000.000 đồng của Ngân hàng TMCP A theo Hợp đồng tín dụng số 3019/2017/HĐTD/CN TienGiang và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ,

thời hạn vay 48 tháng, phương thức trả nợ là trả vốn trong 48 kỳ, mỗi tháng 01 kỳ, lãi trả hàng tháng vào ngày 15 theo dư nợ thực tế, lãi suất thời điểm cho vay là 13%/năm (lãi suất được điều chính định kỳ theo quy định của ngân hàng), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình vay, anh T thanh toán vốn và lãi trong 12 kỳ, tính đến 20/02/2018, tổng số tiền gốc đã thanh toán là 24.925.206 đồng, tiền lãi là 12.556.383 đồng. Từ kỳ trả nợ ngày 15/3/2018 đến nay không trả các kỳ tiếp theo cho Ngân hàng dù Ngân hàng đã nhiều lần mời làm việc nhắc nhở. Về phía anh T vắng mặt trong quá trình tố tụng không có lý do, điều đó cho thấy anh từ chối quyền chứng minh của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Do đó Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu anh T trả số tiền nợ gốc là 75.074.794 đồng và tiền lãi quá hạn tính từ sau ngày 15/3/2018 với lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn 14%/năm, theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết số nợ, là có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP A yêu cầu anh Đoàn Minh T trả số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng 3019/2017/HĐTD/CN TienGiang ngày 25/01/2017. Do đó, tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Quá trình tố tụng, Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định nhưng anh Đoàn Minh T không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng tại phiên toà hôm nay, anh cũng vắng mặt mà không vì sự việc bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, do đó Toà án xét xử vắng mặt anh T theo quy định.

[3] Về các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, ý kiến trình bày, tranh luận của đương sự và căn cứ giải quyết vụ án:

Theo Hợp đồng tín dụng số 3019/2017/HĐTD/CN TienGiang ngày 25/01/2017 của Ngân hàng TMCP A - chi nhánh Tiền Giang và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/3019/2017/KUNN/CNTG ngày 23/01/2017thể hiện anh Đoàn Minh T vay của Ngân hàng số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất thời điểm cho vay là 13%/năm (lãi suất được điều chính định kỳ theo quy định của ngân hàng), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp.

Sau khi vay, anh T thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 20/02/2018 thì ngưng không thanh toán nữa. Tính đến ngày 20/02/2018, anh T đã trả được số tiền gốc là

24.925.206 đồng, tiền lãi là 12.556.383 đồng, còn nợ lại tiền vốn gốc là 75.074.794 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở và tạo điều kiện cho anh T thanh toán nhưng anh T vẫn không có thiện chí trả nợ. Do anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng chuyển toàn bộ nợ còn thiếu là 75.074.794 đồng sang nợ quá hạn, tiền lãi quá hạn được tính trên số dư nợ đã chuyển với lãi suất 150% lãi suất trong hạn là 14%/năm.

Quá trình tố tụng anh T được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh không gửi các văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không tham gia phiên hoà giải và không đến dự phiên toà, xem như anh không phản đối yêu cầu của Ngân hàng.

Do đó việc Ngân hàng TMCP A yêu cầu anh Đoàn Minh T trả số tiền dư nợ gốc là 75.074.794 đồng, tiền lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 3019/2017/HĐTD/CN TienGiang ngày 25/01/2017, tạm tính đến ngày 08/6/2022 là 67.705.000 đồng. Tổng cộng tạm tính là 142.779.794 đồng và yêu cầu anh T tiếp tục thanh toán số nợ lãi quá hạn theo mức lãi suất 150% lãi suất trong hạn theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết số nợ, là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về Điều luật áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 91, Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95 của Luật Tổ chức tín dụng; Điều 282, Điều 357, Điều 463, khoản 1, khoản 5 Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Nhận định ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo: Tại Tòa, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt trong quá trình tố tụng không có lý do là không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Các đương sự không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Anh Đoàn Minh T chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 91, Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273

của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95 của Luật Tổ chức tín dụng; Điều 282, Điều 357, Điều 463, khoản 1, khoản 5 Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A.

Buộc anh Đoàn Minh T trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A số tiền vốn gốc là 75.074.794 đồng (Bảy mươi lăm triệu không trăm bảy mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi bốn đồng), tiền lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 3019/2017/HĐTD/CN TienGiang ngày 25/01/2017, tạm tính đến ngày 08/6/2022 là 67.705.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu bảy trăm lẻ năm ngàn đồng). Tổng cộng tạm tính là 142.779.794 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm chín mươi bốn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Đoàn Minh T còn phải tiếp tục chịu lãi suất đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất 150% lãi suất trong hạn theo Hợp đồng tín dụng số 3019/2017/HĐTD/CN TienGiang ngày 25/01/2017, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Về án phí: Anh Đoàn Minh T phải nộp 7.139.000 đồng (Bảy triệu một trăm ba mươi chín ngàn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A số tiền 3.346.000 đồng (Ba triệu ba trăm bốn mươi sáu ngàn đồng) theo biên lai số 0005420 ngày 11/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Đoàn Minh T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.
- VKS nhân dân huyện Chợ Gạo.
- Chi cục THA dân sự huyện Chợ Gạo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Trần Ngọc Hạnh**